

ĐỀ TÀI TIỂU LUẬN
MÔN KẾT CẤU BÊ TÔNG CỐT THÉP 2

HỌC KỲ: II **NĂM HỌC: 2020 – 2021**
Bậc đào tạo: CAO ĐẲNG (C1)

Học phần: Kết cấu bê tông cốt thép 2

Lớp: 19C1-KXD1

Thời gian: 26/07/2021 – 13/08/2021

THỰC HÀNH TÍNH TOÁN KẾT CẤU KHUNG BÊ TÔNG CỐT THÉP.

(Số liệu mỗi sinh viên theo danh sách kèm theo)

Thiết kế khung BTCT toàn khối cho nhà ở có quy mô như bản vẽ đính kèm.

Công trình xây dựng tại huyện Bình Chánh, TP.HCM, dạng địa hình B.

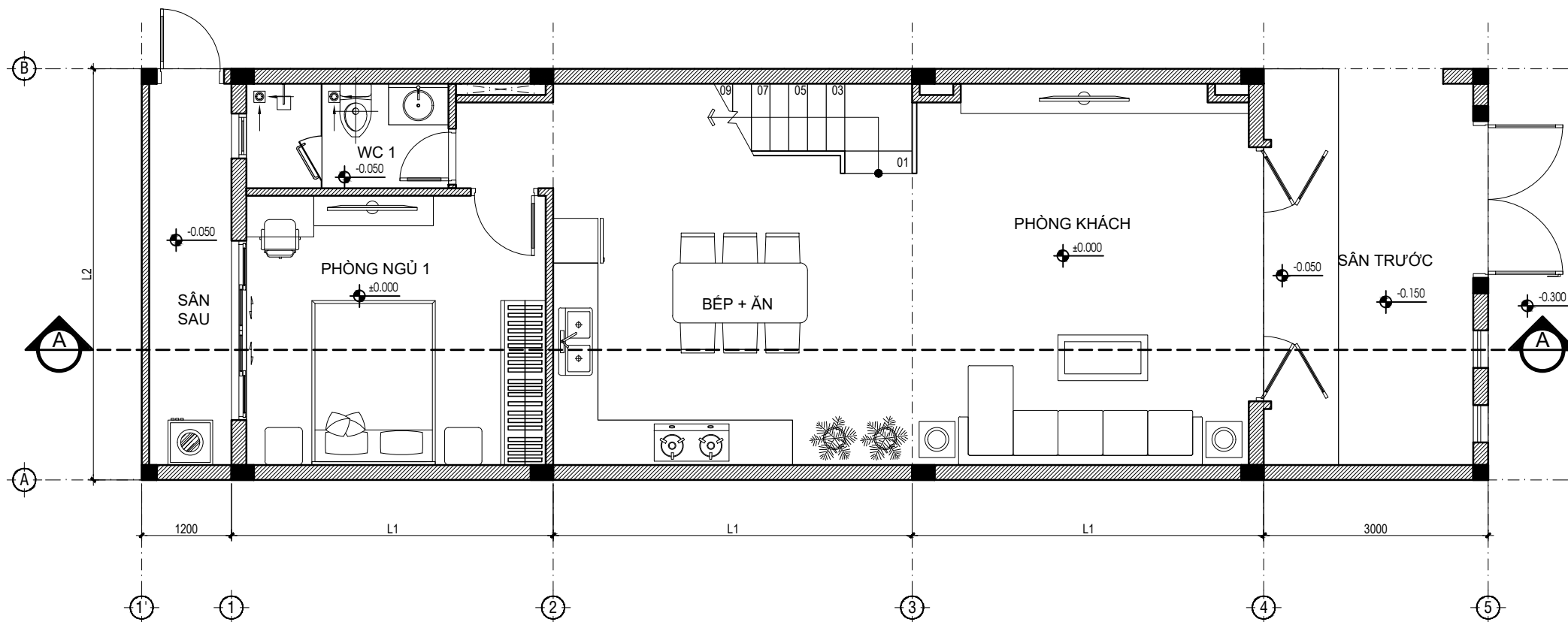
Yêu cầu:

- 1./ Lựa chọn phương án, lập sơ đồ tính toán của kết cấu khung.
- 2./ Chọn vật liệu, sơ bộ kích thước tiết diện sàn, dầm, cột.
- 3./ Vẽ sơ bộ mặt bằng kết cấu tầng 2.
- 4./ Xác định các loại tải trọng có thể tác dụng lên kết cấu
- 5./ Phân tích đề xuất phương án móng cho công trình.

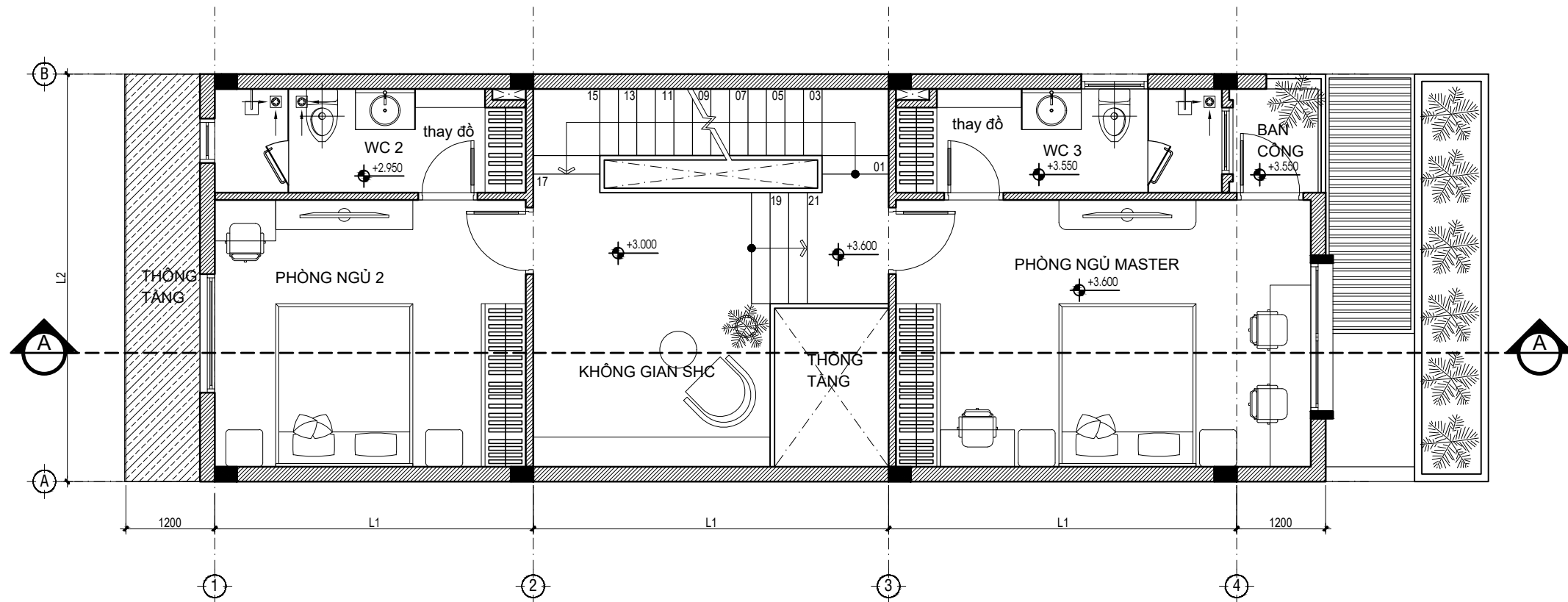
STT	Thông tin sinh viên						
	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp học	L1(m)	L2(m)
1	19002807	Nguyễn Thành	Đạt	31/07/2001	19C1-KXD1	4.1	5.9
2	19004940	Lâm Nguyễn Bình	Hân	26/10/1994	19C1-KXD1	4.5	5.5
3	19003351	Nguyễn Quốc	Huy	28/03/2001	19C1-KXD1	4.2	6.2
4	19001902	Nguyễn Văn Lê	Huy	11/08/2001	19C1-KXD1	4.8	5.8
5	19004077	Hồ Văn	Khá	06/03/2001	19C1-KXD1	4.5	6
6	19003269	Nguyễn Nhật	Khánh	30/09/2001	19C1-KXD1	4.4	5.9
7	19005400	Nguyễn Tấn	Khánh	31/03/1978	19C1-KXD1	4.1	5.7
8	19004099	Phạm Ngọc	Kiên	02/03/2001	19C1-KXD1	4.6	6.4
9	19004210	Nguyễn Văn	Lâm	31/03/2001	19C1-KXD1	3.9	6.8
10	19003896	Nguyễn Quang	Lợi	29/01/2001	19C1-KXD1	4.7	6.4
11	19004300	Phan Tấn	Phát	29/07/2001	19C1-KXD1	4.4	6.4
12	19001934	Huỳnh Văn	Phúc	27/09/2001	19C1-KXD1	4	5.8
13	19002897	Lương Công	Phương	26/10/2001	19C1-KXD1	4.5	6
14	19003609	Trần Thanh	Phương	05/08/1990	19C1-KXD1	4.2	5.9
15	19004272	Võ Vinh	Quang	01/08/2001	19C1-KXD1	4.8	5.7
16	19005429	Nguyễn Văn	Quý	10/02/1999	19C1-KXD1	4.5	6.4
17	19002960	Võ Phan Duy	Tân	09/08/2001	19C1-KXD1	4.4	6.8
18	19003142	Tô Hoài	Thanh	30/04/2001	19C1-KXD1	4.1	6.4
19	19003466	Trần Chí	Thanh	15/01/2000	19C1-KXD1	4.6	6.8
20	19002864	Nguyễn Thanh	Triều	02/10/2001	19C1-KXD1	5.1	5.8
21	19003063	Võ Quốc	Trung	05/01/2000	19C1-KXD1	4.7	6.4
22	19002659	Lê Tấn	Vị	11/03/1997	19C1-KXD1	4.4	6
23	19004250	Nguyễn Nguyên	Vũ	13/08/2000	19C1-KXD1	4	5.9
24	18003498	Trần Quang	Linh	15/01/2000	18C1-KXD1	4.5	5.7
25	18003554	Nguyễn Bá Anh	Lượng	01/02/2000	18C1-KXD1	4.2	6.4
26	18003118	Tôn Quý	Nhân	07/02/2000	18C1-KXD1	4.3	6.3
27	18005150	Nguyễn Tuấn	Sinh	13/03/1999	18C1-KXD1	4.5	6.4
28	18001276	Nguyễn Thanh	Sơn	29/02/2000	18C1-KXD1	4.4	6
29	18001020	Nguyễn Lê Tiến	Thịnh	24/11/1999	18C1-KXD1	4.1	5.9
30	18003188	Trần Công	Tiến	03/07/2000	18C1-KXD1	4.6	6.5

GIẢNG VIÊN RA ĐỀ

Trình Minh Phong

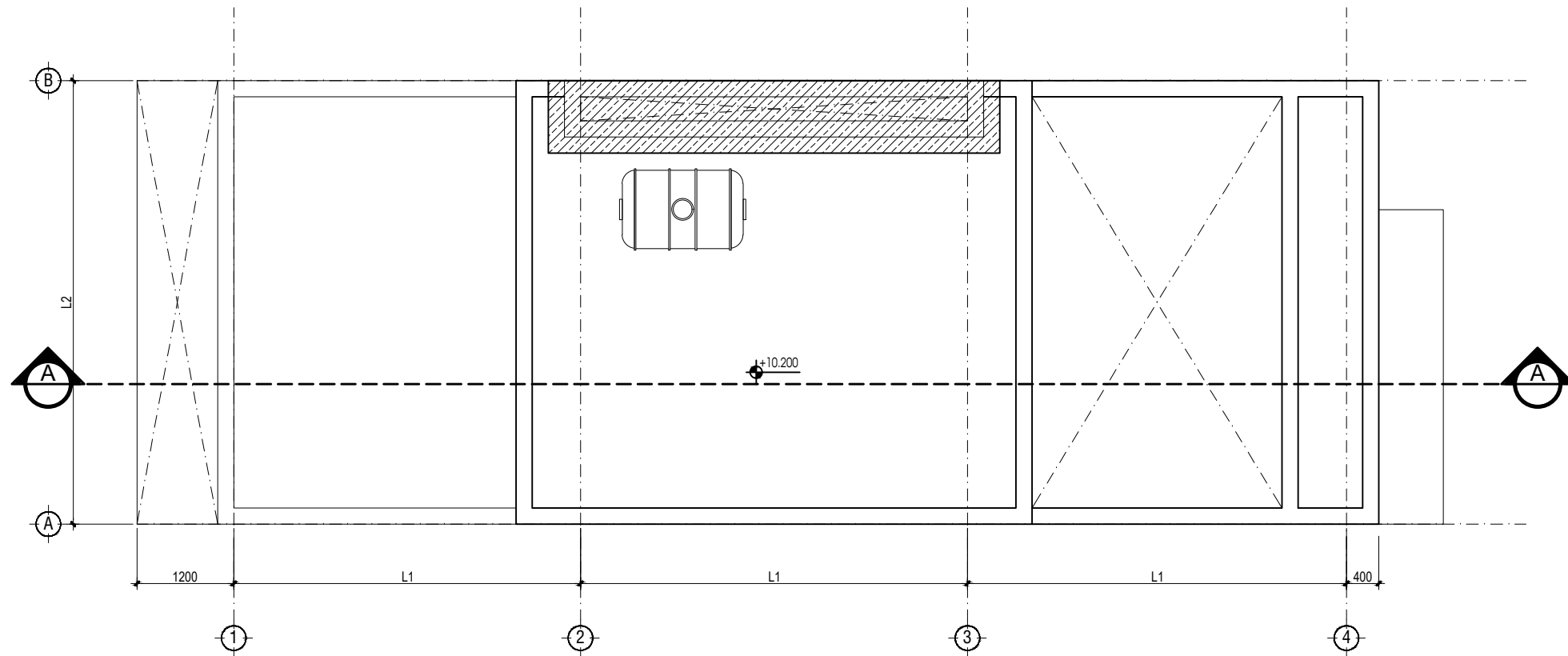


MẶT BẰNG TẦNG 1
TL: 1/50

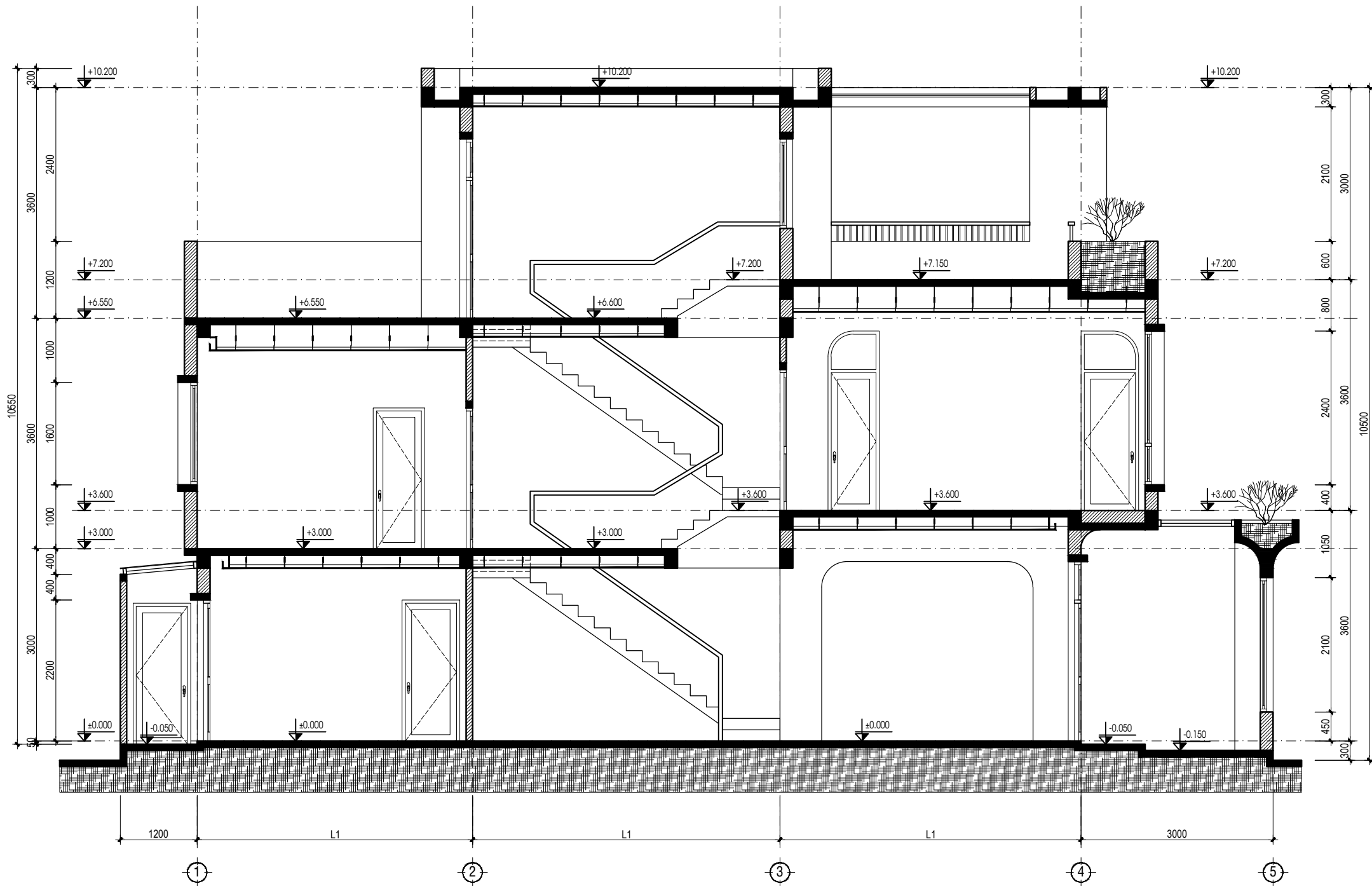


MẶT BẰNG TẦNG 2

TL: 1/50



MẶT BẰNG MÁI
TL: 1/50



MẶT CẮT A-A
TL: 1/50